

Số: 201 /KH-THNH

Đông Triều, ngày 27 tháng 10 năm 2020

KẾ HOẠCH

Bổ sung phương hướng chiến lược phát triển trường Tiểu học Nguyễn Huệ Giai đoạn 2018 – 2023

Căn cứ Nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 4 tháng 11 năm 2013 BCH Trung ương Đảng khóa XI về “Đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng XHCN và hội nhập quốc tế”;

Căn cứ Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về Ban hành Chương trình Giáo dục phổ thông mới;

Căn cứ Nghị quyết số 04-NQ/TU ngày 14/10/2020 của BCH Đảng bộ thị xã về phát triển Giáo dục và Đào tạo đến năm 2025 định hướng đến năm 2030;

Căn cứ Nghị quyết số 02-NQ/TU ngày 27/8/2020 của BCH Đảng bộ thị xã về phát triển khoa học và công nghệ giai đoạn đến năm 2025, định hướng đến năm 2030;

Căn cứ thông tư 28/2020/TT- BGDĐT của Bộ giáo dục và đào tạo ngày 04/9/2020 ban hành điều lệ trường Tiểu học.

Căn cứ thông tư số 17/2018/TT-BGDĐT ngày 22/8/2018 của Bộ GD&ĐT ban hành quy định về KĐCLGD và công nhận đạt CQG đối với trường Tiểu học.

Căn cứ hướng dẫn số 3106/HD-SGDĐT ngày 23/11/2018 của Sở GD&ĐT Quảng Ninh về việc thực hiện kiểm định chất lượng giáo dục và công nhận trường đạt chuẩn quốc gia theo Thông tư số 17/2018/TT-BGDĐT;

Căn cứ Nghị quyết 01-NQ/ĐU ngày 10/5/2020 của Đảng bộ xã Nguyễn Huệ về Nghị quyết Đại hội đảng bộ xã Nguyễn Huệ nhiệm kỳ 2020 - 2025;

Căn cứ công văn số 1263/HD-PGD&ĐT ngày 05 tháng 12 năm 2018 của Phòng GD&ĐT hướng dẫn Thực hiện kiểm định chất lượng giáo dục và công nhận trường đạt chuẩn quốc gia theo Thông tư số 17/2018/TT-BGDĐT;

Căn cứ thông tư 14/2018/TTBGDĐT ngày 20/7/2018 của Bộ GD&ĐT ban hành quy định chuẩn hiệu trưởng cơ sở giáo dục phổ thông; Thông tư 20/2018/TTBGDĐT ngày 22/8/2018 của Bộ GD&ĐT ban hành quy định chuẩn nghề nghiệp giáo viên cơ sở giáo dục phổ thông;

Căn cứ biên bản hội nghị toàn thể cán bộ giáo viên nhân viên nhà trường họp ngày 23/10/2020 V/v rà soát, bổ sung và điều chỉnh chiến lược phát triển trường Tiểu học Nguyễn Huệ giai đoạn 2018 - 2023;

Trường Tiểu học Nguyễn Huệ điều chỉnh, bổ sung Chiến lược phát triển nhà trường giai đoạn 2018 - 2023 các nội dung cụ thể như sau:

I. Kết quả thực hiện kế hoạch chiến lược phát triển trường Tiểu học Nguyễn Huệ giai đoạn 2018-2020.

1. Quy mô trường lớp HS

*** Năm học 2018-2019**

	Số lớp	Số học sinh	Lớp 1		Lớp 2		Lớp 3		Lớp 4		Lớp 5	
			Số lớp	Số HS	Số lớp	Số HS	Số lớp	Số HS	Số lớp	Số HS	Số lớp	Số HS
Học sinh	15	420	4	104	3	89	3	76	3	82	2	69
- Nữ		211		50		41		40		44		36
- Dân tộc ít người		3				1		2				
Học 6-7 buổi/tuần	8	210	4	104	3	89	1	17				
Học 9-10 buổi/tuần (T/c trong học kì II)	7	210					2	59	3	82	2	69
HS học ngoại ngữ:												
- T. Anh 2 tiết/tuần	7	193	4	104	3	89						
- T. Anh 4 tiết/tuần	8	227					3	76	3	82	2	69
- T. Anh GV nước ngoài dạy	14	401	4	104	2	75	3	72	3	82	2	68
HS học KNS	15	415	4	104	3	88	3	73	3	82	2	68
HS học Tin học	11	315			3	88	3	76	3	82	2	69
HS nghèo, khó khăn		34		7		7		3		8		9
HS khuyết tật		06		1		1		3		1		

*** Năm học 2019-2020**

	Số lớp	Số học sinh	Lớp 1		Lớp 2		Lớp 3		Lớp 4		Lớp 5	
			Số lớp	Số HS	Số lớp	Số HS	Số lớp	Số HS	Số lớp	Số HS	Số lớp	Số HS
Học sinh	16	443	3	87	4	105	3	91	3	77	3	83
- Nữ		226		45		49		44		43		45
- Dân tộc ít người		04		1				1		2		
Học 6-8 buổi/tuần	05	133	3	87	2	46	0	0	0	0	0	0
Học 9-10 buổi/tuần	11	310	0	0	2	59	3	91	3	77	3	83
HS học ngoại ngữ:	16	443	3	87	4	105	3	91	3	77	3	83
- T. Anh 2 tiết/tuần	7	192	3	87	4	105						
- T. Anh 4 tiết/tuần	9	251					3	91	3	77	3	83
- T. Anh GV nước ngoài dạy	16	428	3	87	4	105	3	85	3	68	3	83
HS học KNS	16	436	3	87	4	105	3	85	3	76	3	83
HS học Tin học	13	356			4	105	3	91	3	77	3	83
HS nghèo, khó khăn		37		9		9		7		7		5
HS khuyết tật		05				1		1		2		1

So với năm học 2018- 2019, số học sinh năm học 2019-2020 tăng là 23 học sinh; Số lớp tăng 01 lớp.

2. Đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên.

*** Về đội ngũ**

Chức vụ	Năm học 2018-2019	Năm học 2019-2020	Ghi chú
Cán bộ quản lý	2	2	
Hiệu trưởng	1	1	
Phó hiệu trưởng	1	1	
Giáo viên	21	24	
GV văn hóa	17	19	
Âm nhạc	1	1	
Ngoại ngữ	2	2	
Mĩ thuật	1	1	
Thể dục	0	1	
Tổng phụ trách Đội	1	1	
Nhân viên	3	2	
- Kế toán	0	1	
- Văn thư - HC	2	0	
- Thư viện- TB	1	1	
- Y tế	0	0	
Tổng số	27	29	

So với phương hướng chiến lược đã xây dựng và quy mô lớp học: cơ bản đảm bảo số lượng cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên: trong 2 năm học thiếu nhân viên y tế.

*** Về chất lượng đội ngũ:**

	Năm học 2018-2019	Năm học 2019-2020	Ghi chú
-Trình độ chuyên môn:			
+ Đại học:	17 đ/c = 63,0 %	19 đ/c = 65,5 %	
+ Cao đẳng	09 đ/c = 33,3 %	08 đ/c = 27,6 %	
Trung cấp	01 đ/c= 3,7%	02 đ/c = 2.9%	nhân viên
- Trình độ chính trị	Trung cấp: 04đ/c	Trung cấp: 04đ/c	
- Trình độ quản lý GD:	Đại học: 02 chứng chỉ: 01	Đại học: 02 chứng chỉ: 01	
- Đảng viên	17/27 đ/c= 63,0%	19/29 đ/c=65,5%	
- Đoàn viên Thanh niên	08/27 đ/c= 29,6%	10/29 đ/c= 34,5%	
-Danh hiệu đã đạt:			
+ Giáo viên chủ nhiệm giỏi- dạy giỏi cấp thị xã	9 đ/c	12 đ/c	

- Chuẩn nghề nghiệp giáo viên tiểu học	Tự đánh giá xuất sắc: 14 đ/c đạt 63,6%; Tự đánh giá loại khá: 8 đ/c đạt 36,4%	Xếp loại tốt: 16 đ/c đạt 64,0%; Xếp loại khá: 09 đ/c đạt 36,0%.	
- Chuẩn HT- PHT	Tự đánh giá loại Tốt: 2 đ/c đạt 100%	Xếp loại Tốt: 01 đ/c đạt 50%; Khá: 01 đ/c đạt 50%	
- Đánh giá viên chức	HTXSNV:14; HTTNV:13;	HTXSNV:18; HTTNV:11	
- Thi đua:			
+ Lao động tiên tiến	25	28	
+ CSTĐ cơ sở	03	04	
+ Thị xã tặng giấy khen	01	03	

Chất lượng đội ngũ ổn định, đảm bảo chỉ tiêu kế hoạch đề ra.

3. Chất lượng giáo dục

* Năm học 2018-2019

- *Chất lượng đại trà:*

- + Kết quả học tập: + Hoàn thành Tốt: 141 em = 33,0%
 - + Hoàn thành: 286 em = 67,0%
 - + Chưa HT: 0
- + Về năng lực: + Tốt : 308 em = 72,1%
 - + Đạt: 119 em = 27,9%
 - + CCG: 0
- + Về phẩm chất: + Tốt : 319 em = 74,7%
 - + Đạt: 108 em = 25,3%
 - + CCG: 0

+ HT CTTH: 69 em = 100 %

+ HT chương trình lớp học: 358 em = 100%

+ Số HS được khen thưởng cấp trường: 321 em = 75,2 %

- *Chất lượng mũi nhọn:*

- + **Cấp thị xã đạt:** 22 giải = 5,2% (03 Nhì, 09 Ba, 10 KK).
- + 06 HS được thị xã tuyên dương HS tiêu biểu, xuất sắc ;
- + 03 HS được công nhận Tài năng trẻ TX.
- + Cấp Tỉnh: 01 HS đạt giải Tin học trẻ.

* Năm học 2019-2020

- *Chất lượng đại trà:*

- + Kết quả học tập: + Hoàn thành Tốt: 288 em = 51,0%
 - + Hoàn thành: 159 em = 49,0%
 - + Chưa HT: 0

- + Về năng lực:
 - + Tốt : 346 em = 77,4%
 - + Đạt: 101 em = 22,6%
 - + CCG: 0
- + Về phẩm chất:
 - + Tốt : 363 em = 81,2%
 - + Đạt: 84 em = 18,8%
 - + CCG: 0
- + HT CTTH: 83 em = 100 %
- + HT chương trình lớp học: 364 em = 100%
- + Số HS khen thưởng cấp trường: 346 em = 77,4 %

- Chất lượng mũi nhọn:

- + Học sinh đạt giải cấp thị xã: 09 giải = 5,2% (02 Nhất, 02 Nhì, 01 Ba, 04 KK).
- + Học sinh đạt giải cấp Tỉnh: 04 em (02 Nhì, 02 giải Ba).
- + Số học sinh được UBND thị xã tặng Giấy khen : 04 em.
- + 01 HS được trao Quỹ Tài năng trẻ cấp TX.

* So với phương hướng chiến lược đã xây dựng: chất lượng đại trà ổn định, chất lượng mũi nhọn vượt chỉ tiêu kế hoạch đề ra.

4. Cơ sở vật chất.

Nhà trường đã cơ bản thực hiện đảm bảo phương hướng chiến lược đã xây dựng, duy trì tốt cơ sở vật chất đã có, đồng thời thực hiện kế hoạch cải tạo cơ sở vật chất hàng năm:

- Năm 2018: cải tạo và nâng cấp nhà vệ sinh học sinh điểm trường chính, sơn mặt ngoài khu hiệu bộ 2 tầng; mua 01 máy tính xách tay, 01 máy chiếu.
- Năm 2019: đã cải tạo 03 lớp học, Thư viện, bờ tường bao điểm trường chính, cổng trường điểm lẻ Vân Động; mua sắm 02 ti vi lớp học.

*** Đánh giá chung việc thực hiện Phương hướng chiến lược trong 2 năm 2018-2020.**

- Thuận lợi:

+ Về đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên: Đội ngũ giáo viên nhiệt tình, say mê với nghề, có trình độ chuyên môn nghiệp vụ vững vàng, có kinh nghiệm trong công tác giáo dục.

+ Về CSVC: Nhà trường có đủ phòng cho 100% các lớp học 8-9 buổi/tuần. Các phòng học đều có bàn ghế, bảng lớp học đạt chuẩn. Sách giáo khoa, sách giáo viên đủ phục vụ cho giáo viên và học sinh mượn, trang thiết bị dạy học đầy đủ, hiện đại, đáp ứng việc đổi mới phương pháp dạy học và giáo dục.

+ Về phía CMHS: Đa số cha mẹ học sinh đều quan tâm phối hợp kịp thời với giáo viên trong việc giáo dục học sinh. Ban đại diện CMHS thường xuyên quan tâm đến các hoạt động giáo dục của nhà trường, hỗ trợ kinh phí động viên khen thưởng học sinh đạt thành tích cao trong học tập.

+ Nhà trường luôn nhận được sự quan tâm, chỉ đạo kịp thời của Phòng GD&ĐT thị xã Đông Triều, của Đảng ủy, HĐND, UBND xã Nguyễn Huệ, sự phối hợp kịp thời của các ban ngành đoàn thể ở địa phương; Phong trào khuyến học của các tổ chức xã hội, dòng họ ở địa phương ngày càng phát triển tạo động lực cho học sinh trong quá trình học tập và rèn luyện.

- Khó khăn:

+ Số lượng biên chế được giao không đủ so với quy định tại Thông tư số 16/2017/TT-BGDĐT ngày 12/7/2017 của Bộ GD&ĐT về hướng dẫn danh mục khung vị trí việc làm và định mức số lượng người làm việc trong các cơ sở giáo dục phổ thông công lập. Nhất là đối với việc tổ chức thực hiện chương trình GDPT 2018. Nhà trường thiếu vị trí nhân viên.

+ Trường không có nhân viên y tế, việc thực hiện công tác chăm sóc sức khỏe học sinh và công tác phòng chống dịch bệnh gặp nhiều khó khăn.

+ Về cơ sở vật chất: Rà soát theo các tiêu chuẩn theo thông tư 13/2020/TT-BGDĐT ngày 26/5/2020, đủ diện tích đất tối thiểu theo quy định nhưng lại thiếu một số hạng mục công trình đáp ứng các hoạt động giáo dục.

+ Là một xã nông nghiệp do vậy điều kiện kinh tế xã hội, điều kiện sống còn có khó khăn; chất lượng đầu vào chưa đồng đều vì một số ít gia đình chưa thực sự quan tâm đến việc học tập học sinh; có nhiều học sinh có hoàn cảnh khó khăn, hộ nghèo, hộ cận nghèo, học sinh khuyết tật, con mồ côi; cha mẹ ly hôn để con cho ông bà nuôi, một số HS còn thiếu sự quan tâm của gia đình nên việc phối kết hợp giữa nhà trường và gia đình trong việc giáo dục còn gặp nhiều hạn chế, khó khăn.

II. Kế hoạch bổ sung phương hướng chiến lược phát triển trường Tiểu học Nguyễn Huệ giai đoạn 2020-2023.

1. Xác định các vấn đề ưu tiên

Tăng cường nền nếp, kỷ cương và chất lượng, hiệu quả công tác trong nhà trường; chú trọng giáo dục đạo đức, lối sống, kỹ năng sống, ý thức, trách nhiệm của công dân đối với xã hội, cộng đồng cho học sinh;

Thực hiện thường xuyên, hiệu quả các phương pháp, hình thức và kỹ thuật dạy học tích cực; đổi mới phương thức đánh giá học sinh theo chỉ đạo của ngành. Tích cực đổi mới nội dung, rà soát điều chỉnh nội dung dạy học phù hợp với đối tượng học sinh, lồng ghép các nội dung tích hợp phù hợp với nội dung từng bài học nhằm phát triển năng lực phẩm chất cho học sinh.

Nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, giáo viên, công nhân viên theo chuẩn của Bộ GD-ĐT nhằm nâng cao chất lượng giáo dục và đáp ứng yêu cầu đổi mới chương trình giáo dục phổ thông.

Tăng cường đầu tư CSVC nhà trường theo hướng đồng bộ, hiện đại. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy - học và công tác quản lý, xây dựng

mô hình “Trường học thông minh”. Tăng cường ứng dụng CNTT trong dạy - học và công tác quản lý.

Thực hiện chương trình Giáo dục phổ thông 2018 theo Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo đối với lớp 1 năm học 2020-2021, lớp 2 năm học 2021-2022, lớp 3 năm học 2022-2023.

Xây dựng trường đạt kiểm định chất lượng giáo dục Cấp độ 2 và Đạt chuẩn Quốc gia Mức độ 1 theo đúng lộ trình.

2. Về chỉ tiêu

a. Về phát triển đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên

- 100% CBGVNV được học tập bồi dưỡng về nhận thức chính trị, chuyên môn nghiệp vụ và thực hiện tốt công tác tự bồi dưỡng, bồi dưỡng thường xuyên. Phấn đấu đến hết năm 2023 có 100% CBGVNV đạt chuẩn về trình độ chuyên môn.

- 100% giáo viên được tạo điều kiện để học tập nâng cao trình độ tin học, ngoại ngữ, bồi dưỡng hạng chức danh nghề nghiệp đáp ứng yêu cầu quy định hạng chức danh nghề nghiệp. Phấn đấu đến hết năm 2023 có 100% giáo viên đủ điều kiện giữ hạng chức danh nghề nghiệp.

- 100% CBGVNV có sáng kiến kinh nghiệm hoặc giải pháp sáng tạo có hiệu quả về việc thực hiện nhiệm vụ được giao của mình.

- 100% giáo viên có đủ điều kiện đều đăng ký dự thi giáo viên dạy giỏi cấp trường và mỗi năm có trên 80% giáo viên đạt danh hiệu giáo viên dạy giỏi cấp trường. Năm học có tổ chức Hội thi GVDG (GVCN giỏi) cấp thị xã có trên 60% giáo viên đạt danh hiệu giáo viên dạy giỏi (CNG) cấp thị xã.

- Xếp loại Hiệu trưởng, Phó hiệu trưởng, Giáo viên theo chuẩn nghề nghiệp:

+ Đối với giáo viên: Xếp loại tốt: từ 70% đến 80%

Xếp loại khá: từ 20% đến 30%

+ Đối với Hiệu trưởng, Phó hiệu trưởng: Xếp loại tốt: 100%

+ Xếp loại viên chức:

Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ: từ 70,0% đến 75,0%;

Hoàn thành tốt nhiệm vụ: từ 25% đến 30%

b. Học sinh

- Duy trì giữ vững và phát triển quy mô trường lớp:

+ Tổng số lớp: Từ 15 lớp đến 16 lớp

+ Tổng số học sinh: Từ 400 học sinh đến 420 HS

- Phổ cập giáo dục: Đạt phổ cập TH mức độ 3.

- Chất lượng giáo dục toàn diện:

- Các môn học và chất lượng giáo dục:

+ Hoàn thành xuất sắc: từ 30% - 35%

+ Hoàn thành tốt: 40% -45%

+ Hoàn thành: 30% - 35%

+ Chưa hoàn thành: 0,3%.

- Phẩm chất - năng lực: 100% học sinh đạt ở mức Tốt và Đạt.

- Hoàn thành chương trình lớp học: từ 99,7% đến 100%

- Hoàn thành chương trình giáo dục tiểu học: 100%

- Học sinh khen thưởng cấp trường: từ 65% đến 70%

- Học sinh năng khiếu đạt giải mỗi năm: Cấp thị xã: 15-20 học sinh; Cấp tỉnh:

02-05 học sinh.

- Các hoạt động giáo dục: Học sinh được tham gia đầy đủ các hoạt động giáo dục theo quy định.

- 100% các tiết dạy bám sát chuẩn KT-KN và định hướng phát triển năng lực học sinh.

- Các hoạt động giáo dục: 100% học sinh được tham gia đầy đủ các hoạt động giáo dục theo quy định.

c. Cơ sở vật chất.

CSVC được đầu tư đồng bộ theo hướng hiện đại hóa, các điều kiện học tập của học sinh và điều kiện làm việc của giáo viên được cải thiện theo hướng hiện đại. Xây dựng tạo cảnh quan nhà trường sạch, đẹp:

- Phát huy tối đa CSVC, thiết bị đồ dùng dạy học được trang cấp và mua sắm; Bổ sung đầy đủ trang thiết bị phục vụ hoạt động của khối hành chính quản trị, văn phòng.

- Đảm bảo phòng học, phòng bộ môn có đầy đủ trang thiết bị theo chuẩn quy định: 80% phòng học được trang bị các thiết bị ứng dụng CNTT cố định; 50% các phòng học đạt tiêu chuẩn Phòng học thông minh.

- Thư viện đạt tiên tiến.

- Công trình vệ sinh được khai thác, sử dụng và bảo quản có hiệu quả; việc thu gom rác thải theo đúng quy định;

- Khu giáo dục thể chất được bổ sung các hạng mục công trình phù hợp: Bổ sung hạng mục sân bóng đá mini, khai thác sử dụng có hiệu quả sân cỏ nhân tạo.

- Cảnh quan môi trường được xây dựng “Xanh - Sạch - Đẹp”: Lát lại sân chơi và quy hoạch trồng mới cây bóng mát.

d. Quan hệ giữa gia đình, nhà trường và xã hội

- Duy trì hoạt động của Ban đại diện CMHS theo đúng điều lệ.

- Phối hợp có hiệu quả với gia đình, nhà trường và xã hội trong tổ chức thực hiện nhiệm vụ năm học và các hoạt động giáo dục.

- Làm tốt công tác tham mưu với các cấp ủy đảng, chính quyền để thực hiện kế hoạch giáo dục của nhà trường: Chiến lược phát triển nhà trường, công tác tuyển sinh, công tác PCGD, quản lý giáo dục học sinh.

e. Lộ trình thực hiện kế hoạch chiến lược:

- Giai đoạn 1: Năm học 2020- 2021:

Hoàn thiện bổ sung về CSVC.

Nâng cao chất lượng học sinh, tăng cường duy trì đạt KĐCLGD. Duy trì danh hiệu Trường đạt tập thể Lao động Tiên tiến; UBND thị xã tặng giấy khen.

Ổn định chất lượng, giữ vững chất lượng, đảm bảo thương hiệu, xây dựng trường học theo mô hình “Trường học thông minh”.

- Giai đoạn 2: Năm học 2021-2022: duy trì các hoạt động giáo dục của nhà trường, phấn đấu trường đạt danh hiệu Tập thể Lao động xuất sắc.

- Giai đoạn 3: Năm học 2022-2023: duy trì các hoạt động giáo dục của nhà trường, phấn đấu trường đạt danh hiệu Tập thể Lao động xuất sắc; UBND Tỉnh tặng Bằng khen.

3. Giải pháp thực hiện

3.1. Xây dựng quy mô trường lớp

Tiếp tục quán triệt sâu sắc và đẩy mạnh thực hiện các Chỉ thị, Nghị quyết, Chương trình hành động của các cấp chính quyền và của phòng GD&ĐT về thực hiện phổ cập giáo dục. Phối hợp với các trường THCS, Mầm non trên địa bàn xã làm tốt công tác điều tra, thống kê, báo cáo và hoàn thiện hồ sơ phổ cập giáo dục hàng năm đúng thời gian quy định.

Thực hiện nghiêm túc công tác tuyển sinh vào lớp 1 theo đúng Quy chế. Huy động 100% trẻ 6 tuổi vào học lớp 1, phối hợp chặt chẽ với các đoàn thể tuyên truyền vận động học sinh trong độ tuổi đến lớp.

Xây dựng môi trường giáo dục thân thiện để thu hút học sinh tới trường; Hỗ trợ học sinh có hoàn cảnh khó khăn để đảm bảo đủ điều kiện học tập; Nâng cao chất lượng giảng dạy để hạn chế HS chưa hoàn thành chương trình lớp học.

3.2. Xây dựng và phát triển đội ngũ.

- Xây dựng, củng cố tổ chức Đảng và phát triển đảng viên trong nhà trường để tổ chức Đảng thật sự là hạt nhân lãnh đạo trường học. Tích cực phát triển đảng viên mới. Đảng lãnh đạo nhà trường phát huy dân chủ, dựa vào đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh.

- Xây dựng kế hoạch thực hiện các mục tiêu chiến lược từng năm; thực hiện tốt việc quy hoạch, tổ chức nhân sự đảm bảo bộ máy nhà trường vận hành hiệu quả, có chất lượng; tăng cường công tác kiểm tra nội bộ; chỉ đạo sâu sát để thực hiện thành công kế hoạch chiến lược.

- Chú trọng tự học, tự rèn để đáp ứng ngày càng cao yêu cầu lãnh đạo, quản lý nhà trường. Bồi dưỡng đội ngũ CBQL và giáo viên căn cứ thông tư 14/2018/TTBGDĐT ngày 20/7/2018 của Bộ GD&ĐT ban hành quy định chuẩn hiệu trưởng cơ sở giáo dục phổ thông và thông tư 20/2018/TTBGDĐT ngày 22/8/2018

của Bộ GD&ĐT ban hành quy định chuẩn nghề nghiệp giáo viên cơ sở giáo dục phổ thông.

- Quan tâm bồi dưỡng đổi mới phương pháp dạy học cho đội ngũ cán bộ giáo viên thông qua dự giờ thăm lớp; Thường xuyên tổ chức các đợt thao giảng, dự giờ chuyên môn trao đổi kinh nghiệm giảng dạy. Cải tiến và đi sâu vào từng lĩnh vực chuyên môn trong sinh hoạt tổ, tổ chức nghiên cứu bài dạy. Tổ chức cho giáo viên nghiên cứu khoa học sư phạm ứng dụng thông qua viết sáng kiến kinh nghiệm. Xây dựng đội ngũ giáo viên cốt cán trong mỗi bộ môn làm nòng cốt cho công tác bồi dưỡng đội ngũ.

Chỉ đạo đổi mới sinh hoạt tổ, nhóm chuyên môn dựa trên nghiên cứu bài học theo định hướng phát triển năng lực phẩm chất học sinh.

Phối hợp với công đoàn thường xuyên tuyên truyền bồi dưỡng tư tưởng chính trị cho cán bộ, giáo viên về đường lối, quan điểm phát triển kinh tế - xã hội của Đảng và Nhà nước. Thực hiện có hiệu quả việc “*Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh*” gắn với các phong trào thi đua của ngành. Đề cao tinh thần trách nhiệm, ý thức tự giác chấp hành và hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao của mỗi thành viên.

Thực hiện kiểm tra thường xuyên để uốn nắn những lệch lạc trong việc thực hiện quy chế chuyên môn, từng bước biến quá trình kiểm tra thành quá trình tự kiểm tra, đánh giá của giáo viên.

3.2. Nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện

3.2.1. Đổi mới phương pháp, hình thức tổ chức dạy học

- Đổi mới phương pháp dạy học theo hướng phát huy tính tích cực, tự giác, chủ động, sáng tạo của học sinh; phù hợp với đặc điểm của từng khối lớp, từng môn học. Bồi dưỡng phương pháp tự học, rèn luyện kỹ năng vận dụng kiến thức vào thực tiễn: Giáo viên thực hiện đổi mới từ khâu soạn bài, áp dụng các phương pháp, kỹ thuật dạy học tích cực phù hợp với đặc trưng bộ môn nhằm phát huy tính tích cực, chủ động, sáng tạo, rèn luyện khả năng tự học và vận dụng kiến thức, kỹ năng của học sinh theo tình thần; tích cực vận dụng dạy học giải quyết vấn đề, các phương pháp thực hành, dạy học theo chủ đề trong các môn học; tích cực ứng dụng công nghệ thông tin phù hợp với nội dung bài học; bảo đảm cân đối giữa trang bị kiến thức, rèn luyện kỹ năng và định hướng thái độ, hành vi cho học sinh; chú ý việc tổ chức dạy học phân hoá phù hợp các đối tượng học sinh khác nhau.

- Dạy học theo hướng cá thể, ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy và học Tăng cường dạy ngoại ngữ, tin học. Chú trọng dạy phân hóa đối tượng học sinh, thực hiện xây dựng kế hoạch bài học gắn với đối tượng cụ thể, thiết kế tiến trình dạy học thành các hoạt động học để thực hiện cả ở trên lớp và ngoài lớp học đáp ứng mục tiêu học tập của học sinh. Giáo viên chú trọng sử dụng hợp lý sách giáo khoa khi giảng

bài trên lớp, sắp xếp hợp lý hoạt động của giáo viên và học sinh; tăng cường kỹ năng thực hành, vận dụng kiến thức.

Khuyến khích tổ chức, thu hút học sinh tham gia các hoạt động góp phần phát triển phẩm chất và năng lực học sinh như: Thí nghiệm-thực hành; ngày hội công nghệ thông tin; ngày hội khoa học-công nghệ... trên cơ sở tự nguyện của nhà trường, cha mẹ học sinh và học sinh.

Giáo viên chú trọng rèn luyện cho học sinh phương pháp tự học, tự nghiên cứu sách giáo khoa để tiếp nhận và vận dụng kiến thức mới thông qua giải quyết nhiệm vụ học tập đặt ra trong bài học; dành nhiều thời gian trên lớp cho học sinh luyện tập, thực hành, trình bày, thảo luận, bảo vệ kết quả học tập của mình; giáo viên tổng hợp, nhận xét, đánh giá, kết luận để học sinh tiếp nhận và vận dụng. Trong giảng dạy các bộ môn văn hóa, giáo viên thực hiện tốt việc giới thiệu các di sản văn hóa.

3.2.2. *Đổi mới phương pháp, hình thức kiểm tra, đánh giá*

Đánh giá thực trạng để định hướng điều chỉnh hoạt động của học sinh, tạo cơ hội cho học sinh phát triển kỹ năng tự đánh giá, giúp học sinh nhận ra sự tiến bộ của mình, khuyến khích động viên việc học tập. Giúp cho giáo viên có cơ sở thực tế để nhận ra những điểm mạnh và điểm yếu của mình, tự hoàn thiện hoạt động dạy, phân đầu không ngừng nâng cao chất lượng và hiệu quả dạy học.

Mỗi giáo viên xây dựng và thực hiện kế hoạch đổi mới kiểm tra đánh giá của cá nhân phù hợp với đối tượng học sinh và đặc trưng của môn học. Chú trọng đánh giá thường xuyên kết hợp với đánh giá định kỳ đối với tất cả học sinh.

Tích cực tham gia các hoạt động chuyên môn trên trang mạng "Trường học kết nối" về đổi mới phương pháp, hình thức dạy học và kiểm tra, đánh giá theo định hướng phát triển năng lực học sinh.

3.2.3. *Chú trọng giáo dục phẩm chất và năng lực cho học sinh*

Thực hiện tích hợp và tổ chức các hoạt động ngoại khóa về giáo dục đạo đức. Đổi mới nội dung, phương pháp và hình thức tổ chức các hoạt động tập thể, hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp, hoạt động ngoại khóa sang hướng hoạt động trải nghiệm sáng tạo gắn với thực tế của địa phương.

Đặc biệt quan tâm đối với học sinh lớp 1, nhằm giúp học sinh làm quen với chương trình, điều kiện học tập, sinh hoạt và tiếp cận phương pháp dạy học và giáo dục trong nhà trường. Luyện tập duy trì nề nếp làm vệ sinh buổi sáng, tập thể dục và sinh hoạt tập thể giữa giờ để tạo môi trường học tập gần gũi, thân thiện đối với học sinh. Tăng cường hoạt động “Tư vấn học đường”.

Thực hiện giáo dục pháp luật cho học sinh: Triển khai công tác giáo dục an toàn giao thông, thực hiện giáo dục phòng chống ma túy, phòng chống tội phạm và tác hại của trò chơi trực tuyến có nội dung bạo lực và không lành mạnh đối với học

sinh thông qua lồng ghép giảng dạy các bộ môn văn hóa và hoạt động NGLL.

Quản lý, ngăn chặn kịp thời và giải quyết triệt để mâu thuẫn của học sinh dẫn đến đánh nhau gây mất trật tự và ảnh hưởng đến thân thể, tính mạng học sinh, trật tự an ninh trong trường học. Tăng cường các biện pháp phòng chống bạo lực học đường, tệ nạn xã hội.

Nâng cao hiệu quả giáo dục đạo đức, pháp luật thông qua hoạt động công tác chủ nhiệm lớp

Tiếp tục thực hiện phong trào thi đua “Xây dựng trường học thân thiện, học sinh tích cực” gắn với các phong trào thi đua của trường, của lớp như: Xây dựng lớp học xanh, sạch, đẹp và an toàn.

3.2.4. Phát huy vai trò của các tổ chức, đoàn thể nâng cao hiệu quả giáo dục toàn diện

- *Xây dựng tổ chức Đảng:* Xây dựng, củng cố tổ chức Đảng và phát triển đảng viên trong nhà trường để tổ chức Đảng thật sự là hạt nhân lãnh đạo trường học. Tích cực phát triển đảng viên mới. Đảng lãnh đạo nhà trường phát huy dân chủ, dựa vào đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh, phát huy vai trò của tổ chức Công đoàn, Đội Thiếu niên tiên phong, Ban đại diện Cha mẹ học sinh, Hội khuyến học và nhân dân địa phương để xây dựng nhà trường.

- *Đối với Công đoàn:* Công đoàn làm tốt chức năng tham mưu, tham gia bồi dưỡng chuyên môn, kiến thức pháp luật, dân số, kế hoạch hóa, nâng cao phẩm chất chính trị, chăm lo đời sống cho cán bộ, viên chức, vận động cán bộ, viên chức tham gia quản lý nhà trường và giới thiệu đoàn viên ưu tú cho Đảng.

Chủ tịch Công đoàn là cán bộ, nhà giáo cốt cán, phụ trách công tác chính trị, tư tưởng trong đội ngũ cán bộ, viên chức, là công tác có tầm quan trọng đặc biệt trong nhà trường, tập hợp cán bộ, viên chức thực hiện thành công sứ mệnh của kế hoạch chiến lược phát triển nhà trường.

- *Đối với Đội thiếu niên tiên phong Hồ Chí Minh:*

Tổ chức Đội thiếu niên thực hiện tốt chức năng giáo dục tư tưởng, đạo đức cho học sinh thông qua chương trình công tác Đội và phong trào thiếu nhi. Tổ chức các hoạt động ngoài giờ lên lớp với các hình thức phong phú, góp phần nâng cao nhận thức, tạo sân chơi lành mạnh và giáo dục kỹ năng sống cho học sinh.

- *Ban đại diện Cha mẹ học sinh:* Ban đại diện CMHS phối hợp chặt chẽ với nhà trường tổ chức tuyên truyền công tác giáo dục, hỗ trợ nhà trường tổ chức các hoạt động giáo dục toàn diện, quản lý học sinh và xây dựng môi trường giáo dục, vận động CMHS huy động các nguồn lực từ nhân dân giúp nhà trường hoạt động có hiệu quả.

4. Chương trình truyền thông, phát triển và quảng bá thương hiệu

- Khai thác có hiệu quả website của trường, phát huy hiệu quả chương trình

tuyên truyền thông qua chào cờ và các hoạt động ngoại khóa, NGLL. Cung cấp các thông tin về hoạt động giáo dục của trường tới nhân dân, chính quyền địa phương, cha mẹ học sinh.

- Khuyến khích cán bộ giáo viên tham gia tích cực vào các sự kiện, các hoạt động của cộng đồng và ngành.

- Xây dựng thương hiệu và tín nhiệm của xã hội đối với nhà trường. Lấy chất lượng giáo dục, đặc biệt là chất lượng học sinh năng khiếu và chất lượng đại trà là uy tín, danh dự của nhà trường.

- Phát huy truyền thống nhà trường, nêu cao tinh thần trách nhiệm của mỗi thành viên đối với quá trình xây dựng thương hiệu của nhà trường.

- Thực hiện tốt việc dân chủ hóa, công khai hóa mọi hoạt động của nhà trường để tập thể cán bộ viên chức và các lực lượng xã hội được biết và tham gia giám sát việc thực hiện kế hoạch chiến lược.

- Đẩy mạnh cải cách hành chính, ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý và hành chính.

- Thực hiện công tác kiểm định chất lượng giáo dục định kỳ, trường đề nghị kiểm định chất lượng giáo dục và đề nghị công nhận lại trường chuẩn Quốc gia mức độ 1; Kiểm định chất lượng mức độ 2, vào năm 2023.

II. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phổ biến kế hoạch chiến lược:

Kế hoạch chiến lược được phổ biến rộng rãi tới toàn thể cán bộ giáo viên, nhân viên nhà trường, cơ quan chủ quản, PHHS, học sinh và các tổ chức cá nhân quan tâm đến nhà trường.

2. Phân công trách nhiệm

- Đối với Hiệu trưởng: Tổ chức triển khai thực hiện kế hoạch chiến lược tới từng cán bộ, giáo viên, nhân nhà trường. Tổ chức kiểm tra và đánh giá thực hiện kế hoạch trong từng năm học.

- Đối với Phó Hiệu trưởng: Theo nhiệm vụ được phân công, giúp Hiệu trưởng tổ chức triển khai từng phần việc cụ thể, đồng thời kiểm tra và đánh giá kết quả thực hiện kế hoạch, đề xuất những giải pháp để thực hiện.

- Đối với các tổ trưởng chuyên môn:

- + Tổ chức thực hiện kế hoạch trong tổ; kiểm tra đánh giá việc thực hiện kế hoạch của các thành viên. Tìm hiểu nguyên nhân, đề xuất các giải pháp để thực hiện kế hoạch.

- + Tổ chức thực hiện kế hoạch trong tổ; kiểm tra đánh giá việc thực hiện kế hoạch của các thành viên. Tìm hiểu nguyên nhân, đề xuất các giải pháp để thực hiện kế hoạch.

- + Tổ chức và phân công thực hiện hợp lý cho các bộ phận, cá nhân phù hợp với

trách nhiệm, quyền hạn và nguồn lực.

+ Chủ động xây dựng các dự án phát triển của tổ chuyên môn, các tổ chức trong nhà trường.

- Đối với cá nhân cán bộ, giáo viên, nhân viên: Căn cứ kế hoạch chiến lược, kế hoạch năm học của nhà trường để xây dựng kế hoạch công tác cá nhân theo từng năm học. Báo cáo kết quả thực hiện kế hoạch theo từng học kỳ, năm học. Đề xuất các giải pháp để thực hiện kế hoạch.

- Đối với học sinh: Không ngừng học tập, tích cực tham gia hoạt động để sau khi tốt nghiệp có kiến thức, kỹ năng cần thiết đáp ứng yêu cầu xã hội, tiếp tục học lên THCS, trung học phổ thông hoặc học nghề; Ra sức rèn luyện đạo đức để trở thành những người công dân tốt.

- Ban đại diện cha mẹ học sinh: Hỗ trợ tài chính, cơ sở vật chất, cùng với nhà trường tuyên truyền vận động các bậc phụ huynh thực hiện một số mục tiêu của kế hoạch chiến lược.

- Các tổ chức đoàn thể trong trường: Hàng năm xây dựng chương trình hành động thực hiện các nội dung và giải pháp trên, góp ý với nhà trường điều chỉnh, bổ sung những nội dung phù hợp để có thể thực hiện tốt kế hoạch chiến lược phát triển nhà trường.

Trên đây là nội dung kế hoạch chiến lược phát triển nhà trường trong thời gian tới, nhằm định hướng xây dựng kế hoạch thực hiện nhiệm vụ hàng năm. Đề nghị các đoàn thể, tổ chức và mọi thành viên trong nhà trường triển khai thực hiện xây dựng nhà trường xứng đáng với niềm tin của nhân dân, học sinh đáp ứng ngày một tốt hơn các yêu cầu trong thời kỳ công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước./.

Nơi nhận:

- Phòng GD&ĐT Đông Triều (B/c);
- UBND xã Nguyễn Huệ (B/c);
- Các tổ CM, bộ phận nhà trường (T/h);
- Ban đại diện CMHS nhà trường (P/h);
- Lưu: VT.

HIỆU TRƯỞNG

Nguyễn Thị Mơ

DUYỆT CỦA PHÒNG GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO THỊ XÃ ĐÔNG TRIỀU

.....

.....

.....

